

Thúc đẩy bình đẳng giới trong giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay

Mai Thị Mến*

*ThS, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Received: 12/11/2024; Accepted: 20/11/2024; Published: 28/11/2024

Abstract: Gender equality in higher education in Vietnam is an issue of growing concern. Although there has been progress in encouraging women's participation in higher education, cultural, economic barriers, and social prejudices still persist. This article will analyze the current situation, causes, and consequences of gender inequality in higher education in Vietnam, while also proposing solutions to address this issue.

Keywords: Gender equality, higher education, social justice

1. Đặt vấn đề

Giáo dục đại học đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tuy nhiên, bất bình đẳng giới trong giáo dục đại học đang gây trở ngại khi ảnh hưởng đến cơ hội học tập, phát triển nghề nghiệp, và vị thế của phụ nữ trong xã hội. Việt Nam đã đạt nhiều tiến bộ trong bình đẳng giới, nhưng những khó khăn trong giáo dục đại học vẫn là vấn đề nổi cộm. Việc nghiên cứu này nhằm cung cấp cái nhìn địa phương và tính toàn cầu để hiểu rõ hơn vấn đề.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng bình đẳng giới trong giáo dục đại học

Phụ nữ đang chiếm tỷ lệ cao trong các trường đại học, đặc biệt là trong những ngành nghề truyền thống như giáo dục, y tế, và xã hội học. Tuy nhiên, trong các ngành STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học), tỷ lệ phụ nữ tham gia vẫn rất thấp. Theo thống kê từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỷ lệ phụ nữ trong các ngành STEM chỉ chiếm khoảng 30% tổng số sinh viên.

Số lượng phụ nữ đảm nhận vai trò lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục đại học còn hạn chế. Theo báo cáo Tổng quan về bình đẳng giới ở Việt Nam 2021 của Cơ quan Liên Hợp Quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho phụ nữ, chỉ khoảng 20% các vị trí lãnh đạo cao nhất trong các trường đại học do phụ nữ nắm giữ. Phụ nữ thường phải đối mặt với những rào cản như định kiến xã hội, áp lực gia đình, và thiếu cơ hội phát triển năng lực quản lý. Ngoài ra, các yếu tố như môi trường làm việc không thân thiện, chính sách hỗ trợ phát triển nghề nghiệp chưa đầy đủ cũng góp phần làm giảm khả năng phụ nữ tiếp cận các vị trí lãnh đạo. Điều này dẫn đến việc mất cân bằng trong

việc đưa ra quyết định và xây dựng chính sách tại các trường đại học.

Định kiến giới vẫn tồn tại trong môi trường học thuật ở Việt Nam. Phụ nữ thường bị đánh giá thấp hơn trong các hoạt động nghiên cứu khoa học và giảng dạy, ngay cả khi họ có năng lực tương đương hoặc vượt trội so với nam giới. Những quan điểm truyền thống cho rằng phụ nữ phù hợp hơn với các vai trò hỗ trợ hoặc công việc nhẹ nhàng đã ảnh hưởng đến việc phân bổ công việc và cơ hội phát triển. Điều này không chỉ làm giảm sự tự tin của phụ nữ mà còn hạn chế khả năng đóng góp của họ vào sự phát triển chung của giáo dục đại học.

Bất bình đẳng giới trong giáo dục đại học không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến phụ nữ mà còn làm giảm hiệu quả phát triển nguồn nhân lực của quốc gia. Khi phụ nữ không được tận dụng tối đa tiềm năng, xã hội sẽ mất đi một phần lực lượng lao động chất lượng cao. Ngoài ra, bất bình đẳng giới trong giáo dục đại học còn làm gia tăng khoảng cách xã hội, cản trở sự phát triển bền vững và công bằng của đất nước.

2.2. Giải pháp đảm bảo bình đẳng giới trong giáo dục đại học ở Việt Nam

Một là, nâng cao nhận thức xã hội về bình đẳng giới. Đây là một giải pháp then chốt để xóa bỏ bất bình đẳng giới trong giáo dục đại học. Để đạt được điều này, cần triển khai các chiến dịch tuyên truyền rộng rãi nhằm phá bỏ những định kiến giới đã ăn sâu trong tư duy của cộng đồng.

Trước hết, các phương tiện truyền thông cần đóng vai trò tích cực trong việc lan tỏa hình ảnh phụ nữ thành công trong các lĩnh vực học thuật và lãnh đạo. Các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội cần tập trung truyền cảm hứng bằng cách đề cập

nhiều hơn những tấm gương phụ nữ vượt qua rào cản giới để đạt được thành tựu nổi bật.

Bên cạnh đó, giáo dục về bình đẳng giới cần được đưa vào chương trình giảng dạy từ bậc phổ thông đến đại học. Điều này giúp thế hệ trẻ nhận thức rõ hơn về vai trò của phụ nữ và tầm quan trọng của việc tạo cơ hội bình đẳng cho tất cả mọi người. Các hội thảo, tọa đàm về giới cũng nên được tổ chức thường xuyên tại các trường đại học để thúc đẩy thảo luận và thay đổi tư duy trong cộng đồng sinh viên.

Ngoài ra, vai trò của nam giới trong việc thúc đẩy bình đẳng giới cũng cần được nhấn mạnh. Các chiến dịch khuyến khích nam giới tham gia vào việc hỗ trợ phụ nữ trong học tập và sự nghiệp có thể giúp giảm áp lực và phá vỡ các khuôn mẫu giới truyền thống.

Cuối cùng, sự tham gia của các tổ chức phi chính phủ và cộng đồng quốc tế là cần thiết để chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và hỗ trợ các chương trình nâng cao nhận thức. Việc thay đổi nhận thức xã hội không chỉ là trách nhiệm của phụ nữ mà là một nỗ lực chung của toàn xã hội để hướng đến sự công bằng và phát triển bền vững.

Hai là, tăng cường chính sách hỗ trợ nữ giới trong giáo dục đại học. Đây là một giải pháp thiết yếu để giảm thiểu bất bình đẳng giới và tạo điều kiện cho phụ nữ phát huy tối đa tiềm năng của mình.

Cần mở rộng các chương trình học bổng dành riêng cho nữ sinh, đặc biệt là trong các ngành học mà phụ nữ còn ít tham gia, như STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học). Các học bổng này không chỉ giúp giảm gánh nặng tài chính mà còn khuyến khích phụ nữ theo đuổi những lĩnh vực có tiềm năng phát triển cao. Các chương trình cố vấn nghề nghiệp dành riêng cho phụ nữ cần được triển khai mạnh mẽ hơn. Những chương trình này có thể kết nối nữ sinh với các nhà lãnh đạo nữ thành công, giúp họ có cơ hội học hỏi kinh nghiệm, định hướng nghề nghiệp, và xây dựng mạng lưới hỗ trợ.

Bên cạnh đó, việc tạo điều kiện để phụ nữ cân bằng giữa công việc, học tập và gia đình là vô cùng quan trọng. Các cơ sở giáo dục đại học nên thiết lập các chính sách linh hoạt như cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em tại trường, cho phép học tập và làm việc bán thời gian, hoặc áp dụng các chính sách nghỉ phép linh hoạt. Điều này sẽ giúp phụ nữ giảm bớt áp lực và tiếp tục theo đuổi con đường học thuật.

Cuối cùng, cần có sự giám sát chặt chẽ và đánh giá định kỳ về hiệu quả của các chính sách hỗ trợ. Sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, và các trường đại học là rất cần thiết để đảm bảo rằng

những chính sách này được thực thi một cách hiệu quả, góp phần thúc đẩy bình đẳng giới trong giáo dục đại học và toàn xã hội.

Ba là, nâng cao vai trò lãnh đạo của phụ nữ. Đây là một giải pháp quan trọng quan trọng trong việc thúc đẩy bình đẳng giới trong giáo dục đại học. Để đạt được mục tiêu này, cần triển khai các chính sách ưu tiên phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, từ các cấp quản lý thấp đến các vị trí cao cấp. Các chính sách này có thể bao gồm việc xác định mục tiêu cụ thể về tỷ lệ phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo, tổ chức các khóa đào tạo và chương trình phát triển lãnh đạo dành riêng cho phụ nữ, giúp phụ nữ nâng cao năng lực và tạo cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, môi trường làm việc trong các cơ sở giáo dục đại học cần được xây dựng sao cho thân thiện và bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của phụ nữ. Các chính sách bảo vệ quyền lợi và hỗ trợ phụ nữ trong việc cân bằng giữa công việc và gia đình là rất quan trọng. Thêm vào đó, các chương trình mentoring (hướng dẫn, cố vấn) cần được triển khai để giúp phụ nữ có thể học hỏi và trao đổi kinh nghiệm với những người đi trước, xây dựng mạng lưới hỗ trợ vững chắc. Việc nâng cao vai trò lãnh đạo của phụ nữ trong giáo dục đại học không chỉ thúc đẩy bình đẳng giới, mà còn góp phần tạo ra một môi trường học tập và làm việc công bằng, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển bền vững.

3. Kết luận

Thúc đẩy bình đẳng giới trong giáo dục đại học ở Việt Nam là một nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ, các tổ chức chính trị xã hội, các cơ sở giáo dục đại học và toàn xã hội. Việc nâng cao bình đẳng giới không chỉ giúp phát huy tiềm năng của phụ nữ mà còn đóng góp quan trọng vào sự phát triển bền vững của quốc gia.

Tài liệu tham khảo

1. Cơ quan Liên Hợp Quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho phụ nữ, *Tổng quan về bình đẳng giới ở Việt Nam 2021*, <https://vietnam.un.org/>.
2. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, *Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030*, Hà Nội - 2021.
3. Nguyễn Thị Tuyết Mai, *Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo*, Tạp chí điện tử Dân chủ và Pháp luật, <https://tcdepl.moj.gov.vn/>
4. Nguyễn Thu Phương, *Một số giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo*, Tạp chí điện tử Quản lý nhà nước, <https://www.quanlynhanuoc.vn/> - 2020.